

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2018/HS-PT

Ngày: 22-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Huy Toàn;

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Luông;

Bà Lưu Thị Mỹ Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Cơ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 136/2018/TLPT-HS ngày 03 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Trần Quốc D. Do có kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 221/2018/HS-ST ngày 23/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Họ và tên bị cáo: Trần Quốc D (tên gọi khác: B), sinh năm 1986 tại tỉnh Bình Dương. Hộ khẩu thường trú: Số nhà A, khu phố 8, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Buôn bán ve chai; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1961 và bà Ngô Thị Ngọc T, sinh năm 1959; vợ Nguyễn Cao Thanh T (đã ly hôn); có 01 người con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt ngày 18/4/2018 và tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc D là đối tượng nghiện ma túy từ tháng 8 năm 2017. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 18 tháng 4 năm 2018, D nảy sinh ý định mua ma túy về sử

dụng nên D đến nhà bà Đặng Thị Y mượn xe mô tô biển số 61T5 – 3166 của bà Y để đi công việc và được bà Y đồng ý. Sau đó, D điều khiển xe đến đường hẻm gần Ngân hàng P tại số nhà B, Đại lộ B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương để tìm mua ma túy. Tại đây, D gặp một người nam không rõ lai lịch và mua 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa ma túy với số tiền 150.000 đồng. Sau đó, D cất gói nylon hàn kín vào túi quần bên phải đang mặc trên người rồi điều khiển xe đi về nhà; khi D đi đến khu vực đường C, thuộc khu phố 8, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Bình Dương phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật gồm: 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô hiệu Wave màu đỏ biển số 61T5-3166.

Tại bản Kết luận giám định số 240/GĐ-PC54 ngày 25/4/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,1678 gam, loại Methamphetamine; trọng lượng sau giám định 0,1339 gam.

Đối với người nam không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Quốc D. Do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh, điều tra xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 221/2018/HS-ST ngày 23/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc D phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc D 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/4/2018.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 14/9/2018, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 06/QĐ-VKS, kháng nghị đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 221/2018/HS-ST ngày 23/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T về tội danh và hình phạt; đề nghị chuyển sang tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Bị cáo D là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo vận chuyển ma túy về để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy nên hành vi của bị cáo D đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo D

về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” với mức hình phạt từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương lập ngày 14 tháng 9 năm 2018 được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Quốc D đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 4 năm 2018, bị cáo Trần Quốc D điều khiển xe mô tô biển số 61T5 – 3166 của bà Đặng Thị Y đến đường hẻm gần Ngân hàng P tại địa chỉ số nhà B, Đại lộ B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương để mua ma túy về sử dụng. Sau khi mua ma túy, D đang điều khiển xe đi về nhà thì bị lực lượng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Bình Dương phát hiện, bắt quả tang. Tại bản Kết luận giám định số 240/GĐ-PC54 ngày 25/4/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,1678 gam, loại Methamphetamine; trọng lượng sau giám định 0,1339 gam.

Như vậy, hành vi của bị cáo D đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là không phù hợp.

[3] Hành vi của bị cáo D là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất gây nghiện của nhà nước. Về nhận thức, bị cáo D biết ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm do nhà nước độc quyền và thống nhất quản lý, hành vi của bị cáo ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn trật tự công cộng, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Bị cáo là nạn nhân của ma túy, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vì mong muốn có ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định của pháp luật.

[4] Đối với kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo D là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo chỉ mua ma túy về để sử dụng mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy nên hành vi của bị cáo D chỉ đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử hành vi của bị cáo Trần Quốc D phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là không đúng quy định của pháp luật nên kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là có căn cứ.

[5] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Quốc D không phải nộp do Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 221/2018/HS-ST ngày 23/8/2018 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Trần Quốc D.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/4/2018.

2. Án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 11 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Quốc D không phải nộp.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương; 1
- TAND TP T; 2
- VKSND TP T ; 1
- Chi cục THADS TP T ; 1
- Phòng PV27 - Công an tỉnh BD; 1
- Công an TP T; 1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 1
- Trại Tạm giam – Công an tỉnh BD; 1
- Bị cáo; 1
- Tổ Hành chính Tư pháp; 2
- Lưu: HSPA, Tòa HS. 2

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Hoàng Huy Toàn

THẨM PHÁN THÀNH VIÊN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA

Lưu Thị Mỹ Hương

Trần Văn Luông

Hoàng Huy Toàn

